

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ NHỮNG CON VẬT BÉ YÊU

(Thực hiện 4 tuần Từ ngày 22/11/2025 đến ngày 16/01/2026)

I. MỤC TIÊU

Mục tiêu giáo dục			Nội dung giáo dục	Hoạt động	Ghi chú
ST T	M T	Mục tiêu			
1.Lĩnh vực phát triển thể chất					
a.Phát triển vận động					
1	1	Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: Gà gáy sáng - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). - Lưng, bụng: + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.	- Thể dục sáng - HĐH: Bài tập phát triển chung + Trò chơi: Con cua đá, con muỗi.	
2	2	- Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Đi lên, xuống trên ván dốc (dài 2m, rộng 0,3 m) một đầu kê cao 0,3m. + Không làm rơi vật đang đội trên đầu khi đi trên ghế thể dục. + Đứng một chân và giữ thăng bằng người trong 10 giây.	- Đi nổi bàn chân tiến lùi. - Bật- nhảy từ trên cao xuống 40- 50cm.	- Hoạt động học: - Đi nổi bàn chân tiến lùi. - TC: Mèo và chim sẻ - Bật- nhảy từ trên cao xuống 40- 50cm. - TC: Cáo và thỏ	

3	3	- Trẻ có khả năng kiểm soát được vận động: + Đi/chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần).	- Đi thay đổi tốc độ Theo hiệu lệnh	- Hoạt động học: Thể dục: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	
4	5	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + Chạy liên tục theo hướng thẳng 18m trong 10 giây. + Bò vòng qua 5- 6 điểm đích đặt, cách nhau 1,5m đúng theo yêu cầu.	- Bò bằng bàn tay và bàn chân 4-5m. - Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm	- Hoạt động học: - Bò bằng bàn tay và bàn chân 4-5m. - Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm - TC: Kéo co	
5	6	- Trẻ thực hiện được các vận động: + Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. + Gập, mở lần lượt từng ngón tay	- Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay. - Bẻ nắn.	- Thể dục sáng.	
6	7	- Trẻ có khả năng phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: + Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. + Cắt được theo đường viền của hình vẽ. + Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu + Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu. + Tự cài, cởi cúc, khâu dây giày, cài	- Tô, đồ theo nét (chữ cái i, t, c; số 8, 9) - Tô kín màu không chừa ra ngoài, sao chép chữ i, t, c, số 8,9. - Xé, cắt đường vòng cung	- Hoạt động học: + LQCV: Tập tô chữ cái i, t, c -HDC thực hiện vẽ chữ cái, vẽ tập tô	

		quai dép, kéo khóa phích mở tuya.			
b. Giáo dục dinh dưỡng					
7	9	- Trẻ nói được tên một số món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...	- Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống.	- Hoạt động giờ ăn:	
8	10	- Trẻ biết : ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh ; uống nhiều nước ngọt, nước có ga, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe.	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...).	- Hoạt động giờ ăn: + giáo dục trẻ rửa tay trước khi ăn, ăn chín uống sôi, ăn đủ chất dinh dưỡng	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức					
a. Khám phá khoa học					
9	20	- Trẻ tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: “ Tại sao có mưa?”...	- Sự thay đổi trong sinh hoạt của con vật. - Ích lợi của nước đối với đời sống của con vật. - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với con vật.	- Hoạt động học: + Tìm hiểu về một số con vật nuôi trong gia đình. + Trò chuyện về một số con vật sống trong rừng. + Tìm hiểu về một số con vật sống dưới nước. + Trò chuyện về một số loại côn trùng.	
10	21	- Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả... và thảo luận	- Đặc điểm, ích lợi và tác hại của con vật. - Quá trình phát triển của con vật. Điều kiện sống của một số con vật. - Phân loại con vật theo 2- 3 dấu hiệu. - So sánh sự khác	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi. - TCM: Cho thả ăn, Cáo ơi ngủ à - ĐD: Trời mưa cho gà bắt mồi	

		về đặc điểm của đối tượng.	nhau, giống nhau của một số con vật.		
11	22	- Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: Thử nghiệm gieo hạt/trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển.	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống. - Cách chăm sóc và bảo vệ con vật.	- Hoạt động góc: + Góc thiên nhiên	
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán.					
12	29	- Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: “ Bao nhiêu?”; “Đây là mấy?”...	- Đếm trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng.	- Hoạt động học góc học tập: + đếm trên đối tượng trong phạm vi 8, nhận biết số thứ tự trong phạm vi 8, nhận biết chữ số 8	
13	30	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng.			
14	31	- Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 8 và đếm.	- Gộp/tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm.	- Hoạt động học: + Tách gộp trong phạm vi 8	
15	32	- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 8 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.			
16	34	- Trẻ nhận biết được các số từ 5 - 8 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự	- Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 8.	- Tích hợp trong các hoạt động học, chơi: TCM: Đàn ong	
17	36	- Trẻ sử dụng được một số dụng cụ đo, đong và so sánh, nói	- Tách gộp trong pv 8	- Hoạt động học: Tách gộp trong phạm vi 8	

		kết quả.			
18	37	- Trẻ nhận ra qui tắc sắp xếp (mẫu) và sao chép lại.			
c. Khám phá xã hội					
19	50	- Trẻ biết kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội. Ví dụ nói: “Ngày Quốc khánh (ngày 2/9), cả phố em treo cờ đỏ mẹ được nghỉ làm và cho em đi chơi công viên...”	- Biết trò chuyện về ngày Tết dương lịch.	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ					
a. Nghe hiểu lời nói					
20	53	- Trẻ hiểu nghĩa một số từ khái quát: phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng (đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập,..)	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa. - Trẻ nghe hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu liên tiếp	- Hoạt động chiều: TCM: Thêm con nào	
21	54	- Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức.	-Hoạt động học: + Truyện chó sói và cừu non	
22	59	- Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, cao dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	- Hoạt động học: + Thơ: Ở kia có bạn chim sâu	
23	60	- Trẻ kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc,	- Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự.	- Hoạt động học: + Truyện chó sói và cừu non	

		thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện.			
24	61	- Trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện.	- Đóng kịch	- Hoạt động góc phân vai	
b. Làm quen với việc đọc - viết					
25	64	- Trẻ biết chọn sách để “đọc” và xem.	- “Đọc” truyện qua các tranh vẽ.	- Hoạt động góc học tập	
26	65	- Trẻ biết kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.			
27	68	- Trẻ nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt	- Nhận dạng các chữ cái	- Hoạt động học: + Làm quen chữ cái i, t, c	
28	69	- Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình.	- Sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên mình	- Hoạt động học: + Tập tô chữ cái i, t, c - Hoạt động chơi ở góc: Tô đồ nét chữ; làm tranh chủ đề.....	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kĩ năng xã hội					
29	89	- Trẻ thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc.	- Bảo vệ chăm sóc con vật	- Tích hợp GD trong hoạt động học: Trẻ biết yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ					
30	93	- Trẻ biết tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự	- Trẻ biết tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	- Hoạt động học: + Nghe hát: Gà gáy le te, con chim vành khuyên, tôm cua cá thi tài,	

		vật, hiện tượng.			
31	94	- Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện	- Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	- Hoạt động học: + Nghe hát “Gà gáy le te, chim vành khuyên, Tôm cua cá thi tài	
32	95	- Trẻ thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình.	- Thể hiện thái độ thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình.	- Hoạt động học: + Tạo hình: Làm các con vật bé yêu, xé dán đàn cá.	
33	96	- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	+ Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Ngày vui của bé, bài ca đi học	- Hoạt động học: + Dạy hát: Ai cũng yêu chú mèo, chú voi con ở bản đôn, - HĐC: Góc âm nhạc	
34	97	- Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	- Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	- Hoạt động học + Vận động: “Cá vàng bơi”, chim chích bông + Trò chơi AN: Ai nhanh nhất, hát theo hình vẽ, nghe tiết tấu tìm đồ vật - BDVN:	
35	99	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	+ Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra bức tranh về trường mầm non có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.	- Hoạt động học: + Tạo hình: Xé dán đàn cá	

II. CHUẨN BỊ

- Tranh ảnh về các con vật, đồ dùng đồ chơi về các con vật
- Đất nặn, sáp màu, bút chì, keo, kéo, hồ dán giấy vẽ đủ cho trẻ.
- Lựa chọn 1 số bài hát, trò chơi, câu đố, truyện... liên quan đến chủ đề: Những con vật bé yêu- Đàn, đài, loa, hoa cài tay, sắc xô đủ cho trẻ.
- Dụng cụ vệ sinh, trang trí trường lớp, tạo môi trường trong lớp cũng như ngoài lớp học.
- Phối hợp với phụ huynh chuẩn bị nguyên vật liệu, sưu tầm tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi về chủ đề: Những con vật bé yêu

Người làm kế hoạch

Tổ trưởng

**Ban giám hiệu
(Ký duyệt)**

Lò Thị Phụng

Lường Thị Hương

Hoàng Thị Phấn